TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TX** **THÀNH PHỐ HN** **----------** Bản án số: 23/2021/HS-ST Ngày: 28/01/2021	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------- **

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

T□A □N NHÂN DÂN QU□N TX

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa***: Bà **Phương Thảo**

- ***Các Hội thẩm nhân dân***: Bà **Nguyễn Thị Hồng**

Ông **Đào Văn Hoan**

- ***Thư ký phiên tòa***: **Bà Trần Thị Huyền Trang**- Cán bộ Tòa án nhân dân quận TX, thành phố HN

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố HN tham gia phiên tòa***: Bà **Phạm Thị Thanh Đào** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận TX, thành phố HN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 301/2020/TLST-HS ngày 10.12.2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn N**; sinh ngày 18.11.1998; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn CL, xã ĐL, huyện NS, tỉnh HD; Nơi cư trú: Thôn CL, xã ĐL, huyện NS, tỉnh HD; Nghề Nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Hoàng Văn M (sinh năm 1977); Con bà: Phạm Thị L (sinh năm 1981).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* ***Người bị hại***:

Anh Nguyễn Văn T(sinh năm: 1998; trú tại huyện HH, tỉnh BG; địa chỉ liên hệ: căn hộ 404 chung cư 262 đường NHT, TXT, TX; xin vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Chu Văn H, sinh năm 1995; trú tại: xã CL, huyện BV, thành phố HN; Xin vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Chu Văn Trung, sinh năm 1996; trú tại: xã CL, huyện BV, thành phố HN; xin vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Đỗ Thị Minh Hạnh, sinh năm 1997; trú tại: xã PT, huyện PT, thành phố HN; xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Anh Nguyễn Văn T(sinh năm: 1998; trú tại xã ĐT, huyện HH, tỉnh BG) xuống thành phố HN thuê căn hộ 404 chung cư 262 đường NHT, TXT, TX để làm tiệm giặt là và làm nơi tạm trú. Thông qua mạng xã hội, anh T đăng tin tuyển nhân viên và đồng ý thuê Hoàng Văn N để làm việc, anh T đã hướng dẫn các công việc cụ thể phải làm là giặt đồ, giao nhận đồ của khách đến giặt là. Ngày 24/5/2020, anh T có việc phải đi công tác xa dài ngày nên đã giao cho Nam phụ trách toàn bộ công việc của tiệm là nhận giặt, là, giao đồ và thu tiền của khách và đồng thời giao cho Nam có trách nhiệm trông và quản lý tài sản trong nhà gồm 01 máy giặt Elextrolux màu ghi, 01 máy sấy nhãn hiệu Elextrolux, Hoàng Văn N đã đồng ý với anh T. Đến ngày 26/5/2020, N đã nảy sinh ý định bán chiếc máy giặt và máy sấy của anh T giao cho N quản lý trông giữ để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thông qua mạng xã hội, Hoàng Văn N đã liên hệ với anh Chu Văn H (sinh năm 1995, trú tại TL, HM, HN) nói dối với anh H là gia đình N có 2 chiếc máy giặt và máy sấy không dùng đến cần bán gấp. Anh H đã thống nhất mua của N với số tiền là 10.500.000 đồng và chuyển khoản tiền đặt cọc cho N số tiền 200.000 đồng, đồng thời ngày 26/6/2020 N cũng đã nhận số tiền đặt cọc 500.000 đồng từ một người qua mạng xã hội (hiện không nhớ thông tin) nhận mua 02 chiếc máy mà N đăng bán trên mạng (cả 2 khoản tiền trên được chuyển đến số tài khoản 19035028147014 mang tên DO THI MINH H của ngân hàng Techcombank). Sáng ngày 27/5/2020, anh Chu Văn H đi cùng anh Chu Văn T đến tại P404 chung cư 262 NHT để xem và đồng ý mua 02 (hai) chiếc máy giặt trên với giá 10.000.000 đồng. Do đã đặt cọc trước cho N số

tiền 200.000 đồng nên anh H đã thanh toán cho N số tiền 9.800.000 đồng, rồi cùng T chuyển 02 chiếc máy trên về nhà tại số 29 ngõ 1277 GP, TL, HM, HN.

Tổng số tiền mà N có được từ việc chiếm đoạt chiếc máy giặt, máy sấy của anh T là 10.500.000 đồng số tiền này N đã sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 29/5/2020, anh Nguyễn Văn T đi công tác về không thấy máy giặt và máy sấy ở trong căn hộ của mình và không thấy N đến làm việc. Anh T đã xem lại camera của tòa nhà chung cư và nhắn tin hỏi N thì N thừa nhận đã lấy số tài sản trên đem bán cho người có số điện thoại 0943451921 và bảo anh T tự liên hệ để lấy tài sản về, anh Nguyễn Văn T đã điện thoại yêu cầu Nam chuộc lại tài sản cho mình nhưng Nam đã chặn số máy của anh T đồng thời bỏ về quê sinh sống. Anh Nguyễn Văn T đã trình báo đến Công an quận TX để giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 272/KLĐG ngày 10/7/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận TX kết luận:

- 01 (một) máy giặt màu ghi nhãn hiệu Inventer Elextrolux EWF8025CQSA, máy đã qua sử dụng có giá là: 7.500.000 đồng (bày triệu năm trăm ngàn đồng).

- 01 (một) máy sấy màu trắng nhãn hiệu Elextrolux FD805JQWA, máy đã qua sử dụng có giá trị là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Tổng giá trị 02 tài sản trên có giá là 14.500.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với anh Chu Văn H là người mua chiếc máy giặt, máy sấy nhưng anh H không biết số tài sản do Hoàng Văn N phạm tội mà có nên anh H không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với chị Độ Thị Minh H là người sử dụng số tài khoản 19035028147014 mang tên DO THI MINH H tại ngân hàng Techcombank đã nhận số tiền anh Chu Văn H đặt cọc tiền mua máy giặt, máy sấy 200.000 đồng và một tài khoản đặt cọc 500.000 đồng. Chị H khai là bạn gái của Hoàng Văn N, ngày 26/5/2020, N nói với chị H là "anh quản lý của Nam đang có nhu cầu mua máy giặt mới và bảo N bán chiếc máy giặt cũ để thêm tiền mua chiếc máy giặt mới to hơn", do N không có tài

khoản ngân hàng nên Nam đã mượn số tài khoản ngân hàng của H để khách mua hàng chuyển tiền đặt cọc mua máy giặt và máy sấy. Sau khi nhận được tiền trong tài khoản, H đã đưa tiền mặt cho N số tiền là 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng). H không biết số tiền mà N có được là do phạm tội mà có, do vậy Đỗ Thị Minh H không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Chiếc máy giặt màu ghi nhãn hiệu Inventer Elextrolux EWF8025CQSA và 01 (một) chiếc máy sấy màu trắng nhãn hiệu Elextrolux FDV805JQWA và 02 chân để máy giặt, máy sấy; anh Chu Văn H đã tự nguyện giao nộp, cơ quan CSĐT Công an quận TX đã trao trả cho anh T.

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T và anh Chu Văn H không có yêu cầu, đề nghị gì.

c) Trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp:

Tại bản cáo trạng số 285/CT-VKSTX ngày 30.11.2020, Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố HN đã truy tố Hoàng Văn N về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo Hoàng Văn N khai hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội.

Quá trình tòa án giải quyết vụ án, bị cáo Hoàng Văn N đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh Chu Văn T và Chu Văn H số tiền chiếm đoạt được, anh Chu Văn T và Chu Văn H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xác nhận đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường dân sự. Người bị hại là anh Nguyễn Văn T xác nhận đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố HN tham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Văn N về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015: xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài

sản"; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015;

Về bồi thường dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì; về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra không thu giữ vật chứng gì.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên…

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận TX, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận TX, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Anh Nguyễn Văn T, Chu Văn H, Chu Văn Trung và chị Đỗ Thị Minh H xin vắng mặt; việc vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt, là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá;... có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 26/5/2020, Hoàng Văn N đã lợi dụng sự tin tưởng của anh Nguyễn Văn T giao cho quản lý tiệm giặt là tại căn hộ 404 chung cư 262 NHT, phường TX Trung, quận TX, thành phố HN, Nam đã tự ý bán cho người khác 01 chiếc máy giặt, màu ghi nhãn hiệu Inventer Elextrolux EWF8025CQSA và và 01 (một) chiếc máy sấy màu trắng nhãn hiệu Elextrolux FDV805JQWA và 02 chân để máy giặt, máy sấy có tổng giá trị là 14.500.000 đồng (mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng). Sau khi bị phát hiện Hoàng Văn N bỏ đi và không có khả năng trả lại tài sản

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", được quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015.

Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố HN truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được quy định trong Bộ luật hình sự là hành vi phạm tội, gây mất trật tự trị an trong xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Khi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đường lối giải quyết vụ án:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả của hành vi phạm tội, trả lại toàn bộ tài sản cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người này có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó, cũng giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về biện pháp chấp hành hình phạt:

Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo còn trẻ, vừa học việc vừa đi làm, thu nhập chưa ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Bồi thường dân sự:

Tài sản đã được trả cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người này không yêu cầu bồi thường về dân sự. Đối với số tiền đặt cọc 500.000 đồng của anh Nguyễn Thành P cho Hoàng Văn N xác định là giao dịch dân sự, anh Nguyễn Thành P xác nhận đã nhận lại số tiền này và không có yêu cầu gì.

[7] Xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra không thu vật chứng gì.

[8] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"

2- Áp dụng: Điều 135, 136; 331, 332, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

2.1. Áp dụng: khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.2. Giao bị cáo Hoàng Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Đl, huyện NS, tỉnh HD giám sát, giáo dục người được hưởng án treo; trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2.3. Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Bồi thường dân sự:

Xác nhận người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

5. Xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án:

Cơ quan điều tra không thu giữ vật chứng gì.

6. Án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

□n xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố HN;
- VKSND quận TX;
- CA Quận TX;
- THADS quận TX ;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

PHƯƠNG THẢO